

Số: /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng
Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định

TRƯỞNG BAN
BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 01 /3 /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 10/TTr-STTTT ngày 19/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 47/QĐ-BCĐ ngày 12/4/2019 của Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định.

Điều 3. Các thành viên Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định và Tổ thư ký giúp việc Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Các PCT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K9.

KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Lâm Hải Giang
PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định
(Ban hành Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày / /2021
của Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ thư ký giúp việc Ban chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Tổ thư ký).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Ban chỉ đạo và thành viên Ban chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban chỉ đạo trong hoạt động của Ban chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC

THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ TỔ THƯ KÝ

Điều 3. Trưởng Ban chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban chỉ đạo.
2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh.
3. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động xây dựng Chính quyền điện tử.
4. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo.

Điều 4. Các Phó Trưởng Ban chỉ đạo

1. Phó Trưởng Ban chỉ đạo thường trực

Giúp Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban chỉ đạo; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo. Khi Trưởng Ban chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban chỉ đạo thường trực thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo lãnh đạo công tác của Ban chỉ đạo.

2. Phó Trưởng Ban chỉ đạo

a. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch hàng năm của Ban Chỉ đạo; sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng phát triển Chính quyền điện tử; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thường trực kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thường trực.

b. Giúp Trưởng Ban tổ chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu về chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

c. Giúp Trưởng Ban điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, bảo đảm tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chương trình khác.

d. Giao nhiệm vụ chuẩn bị các nội dung cuộc họp của Ban Chỉ đạo, các cuộc làm việc của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; ký các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

e. Chỉ đạo hoạt động của Tổ thư ký và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về hiệu quả hoạt động của Tổ thư ký.

g. Đề nghị Trưởng Ban Chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký và các sở, ngành, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

h. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban giao.

3. Phó Trưởng ban chỉ đạo thường trực và Phó Trưởng ban chỉ đạo sau đây được gọi chung là Phó Trưởng ban chỉ đạo.

Điều 5. Các thành viên Ban chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình; trong đó:

- Thành viên Ban chỉ đạo là Giám đốc Công an tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về việc bảo đảm an ninh mạng phục vụ Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

- Thành viên Ban chỉ đạo là Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo trong việc chủ trì, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, đô thị thông minh phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo nội dung tại các nghị định, nghị quyết của Chính phủ và quyết định của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể là: Tổ chức triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Triển khai vận hành Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Triển khai việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được Chính phủ giao tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 21/01/2019 và Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020, Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 14/7/2020 của Chính phủ.

- Thành viên Ban chỉ đạo là Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai phát triển thương mại điện tử và kinh tế số.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh của cơ quan, đơn vị

mình được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh trong các chiến lược, chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh theo chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo và trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc cơ quan mình phụ trách cho ý kiến đúng hạn về các vấn đề này nếu được xin ý kiến. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải có ý kiến đồng ý của người chủ trì cuộc họp.

5. Có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (06 tháng một lần) việc thực hiện nhiệm vụ được phân công hoặc báo cáo đột xuất khi Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo yêu cầu. Báo cáo gửi về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp theo quy định.

6. Cử cán bộ, chuyên gia tham gia Tổ thư ký giúp việc Ban chỉ đạo; tạo điều kiện cho những cán bộ, chuyên gia này hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Tổ thư ký giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, chuyên gia không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ thư ký.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo giao.

Điều 6. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ sau:

1. Làm đầu mối tiếp nhận văn bản, tài liệu gửi đến Ban Chỉ đạo, xử lý văn bản và cung cấp thông tin cho các thành viên của Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký; ban hành, quản lý hồ sơ, văn bản đi, đến của Ban Chỉ đạo theo quy định.

2. Đảm bảo các điều kiện vật chất cho Ban Chỉ đạo hoạt động. Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí (trong dự toán ngân sách hàng năm) trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để đảm bảo nguồn tài chính cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

3. Tổ chức, hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền

số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh theo kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

4. Giúp Ban Chỉ đạo phối hợp với các cấp, các ngành thực hiện tuyên truyền, tập huấn, hội thảo... nhằm đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh, hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

Điều 7. Tổ chức giúp việc Ban chỉ đạo

1. Chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Phó Ban Chỉ đạo.

2. Xây dựng, trình Trưởng Ban chỉ đạo ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

3. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh.

4. Giúp Ban chỉ đạo theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh tại các sở, ban, ngành, địa phương; kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

5. Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh, báo cáo Phó Trưởng Ban chỉ đạo, Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định.

6. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban chỉ đạo; chuẩn bị các thông báo, biên bản họp của Ban chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

Đề nghị Trưởng Ban chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ chức và các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và thành viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ chức. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban chỉ đạo.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo giao.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ THÔNG TIN BÁO CÁO

Điều 8. Môi quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; có trách nhiệm báo cáo kết quả xây dựng Chính quyền điện tử đến Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Môi quan hệ giữa Ban Chỉ đạo với các sở, ngành, địa phương là quan hệ phối hợp; với Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử các huyện, thành phố là quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Mỗi thành viên chịu trách nhiệm về lĩnh vực và địa bàn do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công, đảm bảo sự phối hợp công tác về mọi mặt để hoàn thành nhiệm vụ chung của Ban Chỉ đạo.

2. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Tổ trưởng Tổ thư ký được triệu tập các thành viên của Tổ thư ký và huy động chuyên gia trong lĩnh vực liên quan làm việc tập trung tại Sở Thông tin và Truyền thông trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao theo quy định.

Điều 10. Chế độ họp, thông tin, báo cáo

1. Chế độ họp

a. Ban Chỉ đạo định kỳ họp 06 tháng một lần.

Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban thường trực hoặc theo đề nghị của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự họp do người chủ trì cuộc họp quyết định.

Trưởng Ban chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương chủ trì thực hiện chương trình, đề

án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

b. Tổ thư ký họp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ thư ký.

c. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm gửi tài liệu điện tử cho các thành viên Ban Chỉ đạo chậm nhất 48 giờ trước khi tổ chức họp.

2. Chế độ thông tin, báo cáo:

a. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 30 của tháng 6, tháng 12), các thành viên Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Báo cáo (bản giấy và bản điện tử) gửi đến Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo hướng dẫn mẫu báo cáo và thời gian cụ thể thực hiện báo cáo để đảm bảo tính thống nhất, kịp thời.

b. Các văn bản, tài liệu của Ban Chỉ đạo được gửi đầy đủ đến các thành viên thông qua thư điện tử công vụ. Việc gửi, nhận văn bản điện tử theo quy định của UBND tỉnh. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm gửi đến thư công vụ của thành viên Ban Chỉ đạo, đồng thời gửi 01 bản điện tử đến thư điện tử công vụ của cơ quan, đơn vị nơi thành viên Ban Chỉ đạo công tác.

Điều 11. Quy định về sử dụng con dấu

1. Văn bản do Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thường trực ký, sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Văn bản do Phó trưởng ban và Tổ trưởng Tổ thư ký ký sử dụng con dấu của Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương trong quan hệ công tác với Ban chỉ đạo

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo để đơn đốc, triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ thư ký đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh. Chỉ đạo các đơn vị thuộc sở, ngành, địa phương mình phối hợp chặt chẽ với Tổ thư ký thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban chỉ đạo.

Điều 13. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký bao gồm:

- Chi hành chính của Ban Chỉ đạo, chi thiết yếu phục vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động.

- Chi cho công tác tuyên truyền, xúc tiến ứng dụng và chỉ đạo điểm công nghệ thông tin, các nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử...

- Chi công tác kiểm tra, tham quan, khảo sát, học tập, hội nghị, hội thảo, khen thưởng... phục vụ công tác xây dựng Chính quyền điện tử.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện sử dụng kinh phí theo chế độ quy định hiện hành.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp trình Trưởng ban xem xét, quyết định./.